

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14 /NQ-HĐND

Thái Bình, ngày 09 tháng 6 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Phân bổ vốn sự nghiệp ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 tỉnh Thái Bình

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH KHÓA XVII KỲ HỌP ĐỂ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐỘT XUẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, mức vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thái Bình; *Whe*



Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2023;

Thực hiện Thông báo kết luận số 657-TB/TU ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Thường trực Tỉnh ủy về việc phân bổ vốn sự nghiệp ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023;

Xét Tờ trình số 58/TTr-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ vốn sự nghiệp ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 tỉnh Thái Bình; Báo cáo thẩm tra số 18/BC-HĐND ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ vốn sự nghiệp ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 tỉnh Thái Bình, với số tiền là 39.636 triệu đồng, cụ thể như sau:


1. Hỗ trợ công tác truyền thông nông thôn mới: 4.679 triệu đồng.
2. Hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn: 600 triệu đồng.
3. Hỗ trợ xây dựng mô hình điểm về dân quân cơ động cấp huyện góp phần giữ vững an ninh trật tự địa phương: 600 triệu đồng.
4. Hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh trật tự trong xây dựng nông thôn mới: 1.140 triệu đồng.
5. Hỗ trợ bồi dưỡng cán bộ, công chức xã: 500 triệu đồng.
6. Hỗ trợ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý văn hóa cho cán bộ làm công tác văn hóa tại cơ sở trong xây dựng nông thôn mới: 150 triệu đồng.
7. Hỗ trợ bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ nông thôn mới: 200 triệu đồng.
8. Triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP): 1.567 triệu đồng.
9. Công tác quản lý, giám sát điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 tỉnh Thái Bình: 700 triệu đồng.
10. Hỗ trợ duy tu, bảo dưỡng công trình sau đầu tư trên địa bàn xã: 29.500 triệu đồng.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)




Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

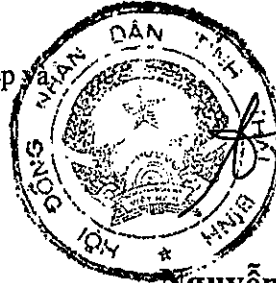
Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình Khóa XVII Kỳ họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất thông qua ngày 09 tháng 6 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Thái Bình;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Báo Thái Bình; Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử Thái Bình; Trang thông tin điện tử Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu: VTVP. 

CHỦ TỊCH




Nguyễn Tiến Thành





PHỤ LỤC:

**PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG
HỖ TRỢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2023**

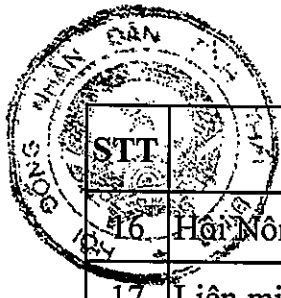
(Kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND

ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

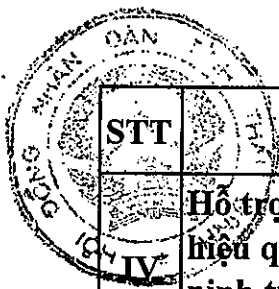
STT	Nội dung phân bổ	Số tiền	Đơn vị thực hiện
	Tổng cộng	39.636	
I	Hỗ trợ công tác truyền thông nông thôn mới	4.679	
1	Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình	300	Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình
2	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	200	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy
3	Báo Thái Bình	200	Báo Thái Bình
4	Ban Dân vận Tỉnh ủy	200	Ban Dân vận Tỉnh ủy
5	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Bình	300	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh
6	Ban Thi đua Khen thưởng tỉnh	200	Ban Thi đua Khen thưởng tỉnh
7	Ủy ban nhân dân huyện Hưng Hà	100	Ủy ban nhân dân huyện Hưng Hà
8	Ủy ban nhân dân huyện Đông Hưng	100	Ủy ban nhân dân huyện Đông Hưng
9	Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương	100	Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương
10	Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy	100	Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy
11	Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư	100	Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư
12	Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ	100	Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ
13	Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải	100	Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải
14	Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình	50	Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình
15	Hội Cựu chiến binh tỉnh	100	Hội Cựu Chiến binh tỉnh

ngao



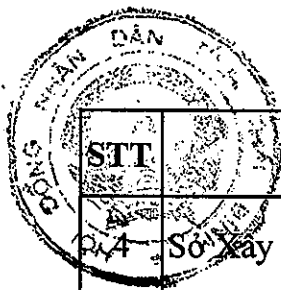
STT	Nội dung phân bổ	Số tiền	Đơn vị thực hiện
16	Hội Nông dân tỉnh	200	Hội Nông dân tỉnh
17	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	200	Liên minh Hợp tác xã tỉnh
18	Thanh tra tỉnh	200	Thanh tra tỉnh
19	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	250	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch
20	Trung tâm Trợ giúp pháp lý (Sở Tư pháp)	50	Trung tâm Trợ giúp pháp lý (Sở Tư pháp)
21	Sở Tư pháp	29	Sở Tư pháp
22	Sở Thông tin và Truyền thông	100	Sở Thông tin và Truyền thông
23	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	200	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh
24	Hội Khuyến học tỉnh	100	Hội Khuyến học tỉnh
25	Hội Nhà báo Thái Bình	100	Hội Nhà báo Thái Bình
26	Hội Luật gia	100	Hội Luật gia
27	Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật	100	Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật
28	Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh	100	Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh
29	Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh	200	Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh
30	Chi cục Phát triển nông thôn	250	Chi cục Phát triển nông thôn
31	Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản	250	Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản
II	Hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn	600	
1	Trường Trung cấp Nông nghiệp Thái Bình	300	Trường Trung cấp Nông nghiệp Thái Bình
2	Trung tâm Khuyến nông tỉnh	300	Trung tâm Khuyến nông tỉnh
III	Hỗ trợ xây dựng mô hình điểm về Dân quân cơ động cấp huyện góp phần giữ vững an ninh trật tự địa phương	600	
	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	600	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

ngũ



STT	Nội dung phân bổ	Số tiền	Đơn vị thực hiện
IV	Hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh trật tự trong xây dựng nông thôn mới	1.140	
	Công an tỉnh	1.140	Công an tỉnh
V	Hỗ trợ bồi dưỡng cán bộ, công chức xã	500	
	Sở Nội vụ	500	Sở Nội vụ
VI	Hỗ trợ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý văn hoá cho cán bộ làm công tác văn hoá tại cơ sở trong xây dựng nông thôn mới	150	
	Trường cao đẳng văn hóa nghệ thuật	150	Trường cao đẳng văn hóa nghệ thuật
VII	Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ nông thôn mới	200	
	Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh	200	Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh
VIII	Triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)	1.567	
	Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh	1.567	Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh
IX	Công tác quản lý, giám sát điều phối chương trình	700	
	Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh	150	Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	150	Sở Kế hoạch và Đầu tư
3	Sở Tài chính	150	Sở Tài chính

ngn



STT	Nội dung phân bổ	Số tiền	Đơn vị thực hiện
4	Sở Xây dựng	150	Sở Xây dựng
5	Chi cục Phát triển nông thôn	100	Chi cục Phát triển nông thôn
X	Hỗ trợ duy tu bảo dưỡng các công trình sau đầu tư trên địa bàn xã	29.500	
1	Huyện Quỳnh Phụ	5.000	
2	Huyện Hưng Hà	3.000	
3	Huyện Thái Thụy	4.000	
4	Huyện Vũ Thư	3.000	
5	Huyện Tiên Hải	4.000	
6	Huyện Kiến Xương	6.000	
7	Huyện Đông Hưng	4.500	

ngk